



# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN

CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG  
THÔNG QUA ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

*(Theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)*

**Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:**

**TỔ CHỨC THOÁI VỐN: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)**

Trụ sở chính: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Website: [www.vnpt.com.vn](http://www.vnpt.com.vn)

Điện thoại: (024) 3774 1091 Fax: (024) 3774 1093

**TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)**

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Điện thoại: (024) 3818 1888 Fax: (024) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3915 1368 Fax: (028) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3774 1091 Fax: (0236) 3774 1093

**Phụ trách công bố thông tin:**

Ông: Nguyễn Văn Nhiên

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Điện thoại: (024) 3774 1091

Fax: (024) 3774 1093

Hà Nội, tháng 11 năm 2017

**TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**  
(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp  
đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015)



**THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU  
ĐIỆN KIÊN GIANG**

- Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 91/2015/NĐ-CP, Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg;
- Văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 6/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;
- Quyết định số 284/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17/10/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc Bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

**Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang**

**Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần**

**Tổng số lượng cổ phần chào bán: 20.000 cổ phần**

**Số lô cổ phần chào bán: 01 lô cổ phần**

**Số lượng cổ phần của 01 lô: 20.000 cổ phần**

**Giá khởi điểm lô cổ phần: 5.515.461.539 đồng. Giá khởi điểm 01 cổ phần là 275.773 đồng/cổ phần**

**Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)**



## MỤC LỤC

|                                                                                                                          |           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>                                 | <b>4</b>  |
| 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn: .....                                                                                    | 4         |
| 2. Tổ chức tư vấn .....                                                                                                  | 4         |
| <b>II. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>                                                                                           | <b>4</b>  |
| <b>III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN.....</b>                                                                         | <b>5</b>  |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....                                                                       | 5         |
| 2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang: .....                                         | 6         |
| 3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: .....                                           | 6         |
| 4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu: .....                                                                  | 6         |
| <b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG .....</b>                        | <b>6</b>  |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....                                                                      | 6         |
| 2. Cơ cấu tổ chức Công ty:.....                                                                                          | 7         |
| 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....                                               | 11        |
| 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: .....                                                                                 | 11        |
| 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo: .....                                                                     | 12        |
| 6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: .....                         | 13        |
| 7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn:..... | 13        |
| <b>V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....</b>                                                                                       | <b>13</b> |
| 1. Loại cổ phiếu: .....                                                                                                  | 13        |
| 2. Mệnh giá: .....                                                                                                       | 13        |
| 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: .....                                                                             | 13        |
| 4. Số lô cổ phần chào bán: .....                                                                                         | 13        |
| 5. Số lượng cổ phần của 01 lô:.....                                                                                      | 13        |
| 6. Giá khởi điểm lô cổ phần:.....                                                                                        | 13        |
| 7. Phương pháp tính giá: .....                                                                                           | 14        |
| 8. Phương thức thoái vốn: .....                                                                                          | 14        |
| 10. Thời gian thực hiện thoái vốn dự kiến: .....                                                                         | 14        |
| 11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:.....                                                                         | 14        |
| 12. Đối tượng chào bán .....                                                                                             | 14        |
| 13. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài. ....                                                               | 15        |
| 14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: .....                                                                  | 15        |
| 15. Các loại thuế có liên quan: .....                                                                                    | 15        |
| <b>VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN .....</b>                                                                                      | <b>15</b> |
| <b>VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN .....</b>                                                                | <b>16</b> |



## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn:

#### **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**Ông: Nguyễn Văn Nhiên**

**Chức vụ: Phó Tổng giám đốc**

*(Theo giấy ủy quyền số 5432/GUQ-VNPT-PCTT ngày 12/10/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam)*

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

**Ông: Vũ Đức Tiến**

**Chức vụ: Tổng giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ thoái vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn giữa Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang cung cấp.

## II. CÁC KHÁI NIỆM

### 1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH PKF Việt Nam
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp

trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty

- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang.

**2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau**

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Ủy ban nhân dân
- VDL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VNĐ: Đồng Việt Nam

**III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THOÁI VỐN**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kế thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt



Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Sau khi tái cấu trúc doanh nghiệp, hiện với gần 40 nghìn cán bộ công nhân viên, hạ tầng công nghệ viễn thông tiên tiến, mạng lưới dịch vụ phủ sóng toàn bộ 63 tỉnh thành trên cả nước, VNPT tự hào là nhà cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông số 1 tại Việt Nam, phục vụ khoảng 30 triệu thuê bao di động, gần 10 triệu thuê bao điện thoại cố định và khoảng hàng chục triệu người sử dụng Internet.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang:**

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu **20.000 cổ phần**, tương đương **40%** vốn điều lệ hiện tại của CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang.

**3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:**

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và dịch vụ Bưu điện Kiên Giang là **40%**.

**4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu:**

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và dịch vụ Bưu điện Kiên Giang là **100%**.

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:**

❖ **Thông tin khái quát**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG
- Tên viết tắt: KAS
- Địa chỉ: Số 50+52 lô F3, đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
- Điện thoại: 0297.866558

- Fax: 0297.860654
- Giấy chứng nhận đăng số 56-03-000078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 26/02/2007.
- Ngành nghề kinh doanh:
  - Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng);
  - Xây dựng công trình dân dụng;
  - Xây dựng công trình kỹ thuật;
  - Xây dựng kết cấu công trình;
  - Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trong nhà;
  - Lắp đặt trang thiết bị khác: hệ thống điện chiếu sáng công cộng;
  - Lắp đặt hệ thống bơm, ống nước, điều hòa không khí;
  - Trang trí ngoại thất;
  - Trang trí nội thất;
  - Mua bán gỗ, kim khí, vật liệu xây dựng;
  - Mua bán thiết bị văn phòng: máy tính, thiết bị ngoại vi như máy in...;
  - Vận tải hàng hóa;
  - Dịch vụ hỗ trợ xây dựng;
  - Theo dõi, giám sát thi công;
  - Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp;
  - Thiết kế các công trình thông tin bưu chính viễn thông;
  - Xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị viễn thông, tin học và các thiết bị công nghiệp, dân dụng khác.

❖ **Lịch sử hình thành và phát triển**

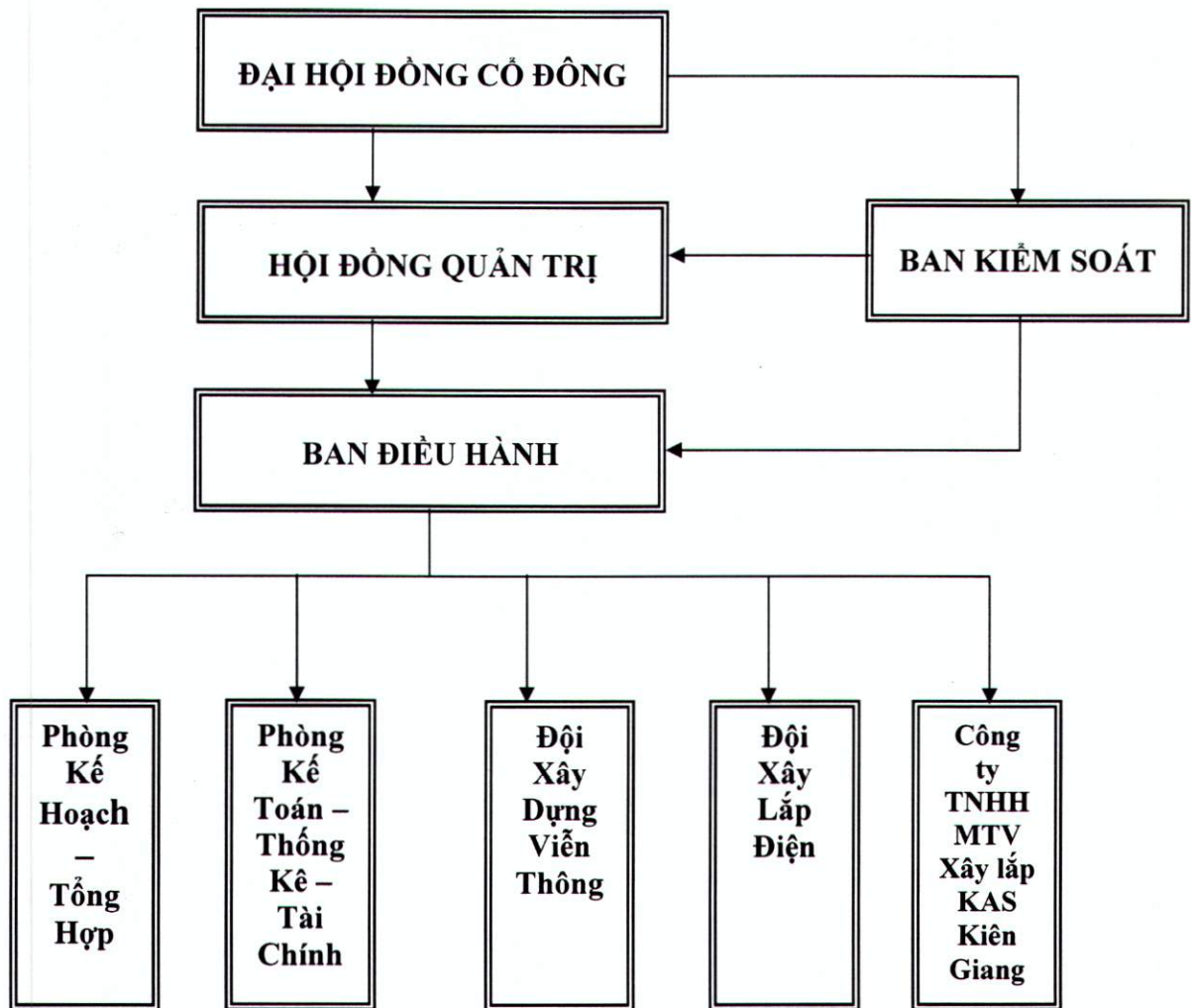
Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang được thành lập mới trên cơ sở giải thể Công ty Xây lắp Bưu điện Kiên Giang trực thuộc Bưu điện tỉnh Kiên Giang. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số thuế 1700537715 đăng ký lần đầu ngày 26/02/2007.

❖ **Vốn điều lệ**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 56-03-000078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 26/02/2007, vốn điều lệ của Công ty là **5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng)**.

2. **Cơ cấu tổ chức Công ty:**





➤ **Đại hội đồng cổ đông của Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty.
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần, trừ trường hợp điều lệ Công ty có quy định khác.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nếu Điều lệ Công ty không quy định một tỷ lệ khác.
- Quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty.
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm.
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.



- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty.
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

➤ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- Quyết định quy mô và chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.
- Quyết định giá chào bán cổ phần mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 tháng.
- Quyết định phương án đầu tư hoặc liên doanh liên kết và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật.
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, quyết định mức lương và lợi ích khác của cán bộ quản lý đó.
- Giám sát chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác.
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ.
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty.

➤ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty.



- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh; Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT; Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Khi phát hiện các thành viên HĐQT, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý quy định tại điều 117 Luật doanh nghiệp, phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ.

➤ **Ban Điều hành:** Là bộ máy điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty

Thành phần Ban điều hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

- Giám đốc là người đại diện pháp nhân theo pháp luật của Công ty trong mọi giao dịch và là người điều hành công việc sản xuất - kinh doanh, chịu trách nhiệm chính về hoạt động của Công ty, có quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh.
- Phó Giám đốc, Kế toán trưởng chịu trách nhiệm báo cáo trước Giám đốc về những công việc được giao. Hỗ trợ công việc quản lý cho Giám đốc, thực hiện các công việc theo đúng chức năng, quyền hạn được quy định trong Quy chế quản lý lao động – điều hành sản xuất của công ty.

➤ **Các phòng ban chức năng:**

- Phòng Kế hoạch tổng hợp: Là đơn vị chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Giám đốc trong công tác quản lý kế hoạch kinh doanh, xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh dài hạn, krrs hoạch kinh doanh đầu tư xây dựng hàng năm, xây dựng cơ chế gắn kết các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong nội bộ, cân đối nguồn vốn phục vụ cho mục tiêu sản xuất kinh doanh của công ty. Quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương, chế độ chính sách và BHLĐ, đào tạo, thi đua, khen thưởng, phục vụ, văn thư lưu trữ, tổng hợp báo cáo phân tích tình hình hoạt động của công ty
- Phòng kế toán thống kê tài chính: Tham mưu giúp việc cho HĐQT và giám đốc quản lý điều hành trong công tác kế toán, thống kê, tài chính, vật tư, hàng hóa và hạch toán kinh tế



- Đội Xây dựng Viễn thông: Quản lý chất lượng kỹ thuật dịch vụ, khảo sát, giám sát, nghiệm thu nội bộ công trình và dịch vụ của Công ty được giao thi công, tổ chức thi công các công trình: Lắp đặt thiết bị viễn thông, xây lắp cáp, cống bể, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, xây lắp và bảo trì trụ anten, sản xuất – gia công cơ khí, xây dựng kiến trúc, sản xuất và lắp dựng cột bê tông
- Đội Xây lắp điện: Quản lý chất lượng kỹ thuật dịch vụ, khảo sát, giám sát, nghiệm thu nội bộ công trình và dịch vụ của Công ty được giao thi công, tổ chức thi công các công trình điện, điện công nghiệp, điện dân dụng.

➤ **Công ty con:**

Công ty TNHH MTV Xây lắp KAS Kiên Giang là Công ty con do CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang sở hữu 100% vốn điều lệ, có địa chỉ trụ sở chính ở số 720-724 đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.

**3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu                          | Năm 2015       | Năm 2016       | % tăng/ giảm |
|-----------------------------------|----------------|----------------|--------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 32.012.646.015 | 27.773.532.384 | (13,24%)     |
| Doanh thu thuần                   | 27.707.255.909 | 46.964.682.647 | 69,50%       |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 529.973.947    | 773.464.084    | 45,94%       |
| Lợi nhuận khác                    | 416.803.299    | 710.355.131    | 70,43%       |
| Lợi nhuận trước thuế              | 946.777.246    | 1.483.819.215  | 56,72%       |
| Lợi nhuận sau thuế                | 736.408.514    | 1.179.048.889  | 60,11%       |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức        | 81,48%         | 42,41%         | (39,1%)      |

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 của CTCP XL&DV BĐ Kiên Giang

**Ý kiến của kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2016:**

Như đã nêu tại mục V.6 “Nợ xấu” của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm, các công nợ phải thu có số dư 1.556.492.717 đồng đã quá hạn hơn 01 năm. Tại thời điểm ngày 31/12/2016, Công ty chưa lập dự phòng cho các khoản nợ quá hạn nói trên. Nếu Công ty lập dự phòng thì chi phí quản lý doanh nghiệp sẽ tăng lên 906.169.584 đồng và kết quả kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính năm 2016 sẽ lỗ thêm một khoản tương ứng.

**4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

| Chỉ tiêu                                     | Đơn vị | Năm 2015 | Năm 2016 |
|----------------------------------------------|--------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</b> |        |          |          |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn                    | Lần    | 1,31     | 1,30     |



| Chỉ tiêu                                                       | Đơn vị  | Năm 2015 | Năm 2016 |
|----------------------------------------------------------------|---------|----------|----------|
| Hệ số thanh toán nhanh                                         | Lần     | 0,85     | 0,35     |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                  |         |          |          |
| Nợ/Tổng tài sản                                                | %       | 63,19    | 55,97    |
| Nợ/Vốn chủ sở hữu                                              | %       | 171,64   | 85,16    |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                          |         |          |          |
| Vòng quay hàng tồn kho                                         | Lần     | 2,19     | 5,91     |
| Vòng quay tổng tài sản                                         | Lần     | 0,90     | 1,57     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</b>                       |         |          |          |
| Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                             | %       | 2,66     | 2,51     |
| Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                              | %       | 6,35     | 9,82     |
| Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                                | %       | 2,39     | 3,94     |
| Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần                              | %       | 1,91     | 1,65     |
| Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS), mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần | Đồng/CP | 12.705   | 20.341   |

**5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:**

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu                           | Năm 2016  | Năm 2017 |                             |
|----|------------------------------------|-----------|----------|-----------------------------|
|    |                                    | Thực hiện | Kế hoạch | % tăng/giảm so với năm 2016 |
| 1  | Doanh thu                          | 47,11     | 34       | (27,83%)                    |
| 2  | Lợi nhuận sau thuế                 | 1,18      | 1,12     | (5,08%)                     |
| 3  | Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu | 2,50%     | 3,29%    | 0,79%                       |
| 4  | Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VCSH      | 9,65%     | 8,86%    | -0,79%                      |
| 5  | Cổ tức                             | 10%       | 10%      | -                           |

Nguồn: KAS

**Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện năm 2016 kết hợp với các yếu tố cơ bản tình hình kinh tế vĩ mô, khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty:

- Giải pháp về tổ chức kinh doanh: Công ty xác định nguồn doanh thu chính của Công ty trong kế hoạch năm 2017 vẫn là các công trình xây lắp điện và viễn thông, cũng như việc cung cấp dịch vụ cho thuê trạm BTS và tuyến TDQ. Đồng thời Công



ty đẩy mạnh việc quyết toán, thu hồi nợ các công trình đã thi công, tăng cường năng lực nhân sự và trang thiết bị để nâng cao năng lực cạnh tranh để thi công công trình.

- Công tác quản trị doanh nghiệp: Công ty sẽ cơ cấu lại các bộ phận, đơn vị sản xuất trong công ty, tạo sự chủ động hoàn toàn cho các bộ phận, đơn vị trong việc huy động vốn và phát triển thị trường; Tăng cường hơn nữa tính minh bạch trong hoạt động tài chính, tiếp tục rà soát các quy chế nội bộ để vừa tiết kiệm được chi phí kinh doanh, vừa kích thích được các đơn vị sản xuất, tránh rủi ro nợ đọng kéo dài; Xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm dịch vụ mới, thương mại...

**6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:**

Không có

**7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn:**

Không có

**V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**

**1. Loại cổ phiếu:**

Cổ phiếu phổ thông

**2. Mệnh giá:**

100.000 đồng/cổ phiếu

**3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 20.000 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 40% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)**

**4. Số lô cổ phần chào bán: 01 lô**

**5. Số lượng cổ phần của 01 lô: 20.000 cổ phần**

**6. Giá khởi điểm lô cổ phần: 5.515.461.539 đồng. Giá khởi điểm 01 cổ phần là 275.773 đồng/cổ phần**

VNPT xác định Giá khởi điểm lô cổ phần và Giá khởi điểm một cổ phần dựa theo Chứng thư Thẩm định giá số 134/2017/CT.DVĐG-AASC.TĐG ngày 17/08/2017 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, trong đó: Giá khởi điểm lô cổ phần bằng Giá trị phần vốn góp và Giá khởi điểm một cổ phần bằng Giá trị một cổ phần. Theo Chứng thư thẩm định giá nêu trên, Giá trị phần vốn góp và Giá trị tích số: Giá khởi điểm một cổ phần x Số cổ phần chào bán đang chênh lệch nhau 801.539 đồng. Nguyên nhân do AASC xác định Giá trị một cổ phần = Giá trị phần vốn góp của VNPT/Số cổ phần VNPT đang sở hữu, sau đó làm tròn giá trị này dẫn đến việc khi tính phép toán ngược lại: Giá trị một cổ phần x Số cổ phần VNPT đang sở hữu sẽ không bằng Giá trị phần vốn góp như đã tính ban đầu. Khi thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phần theo lô, VNPT sẽ căn cứ vào Giá khởi điểm lô cổ phần để làm cơ sở yêu cầu nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần.



**7. Phương pháp tính giá:**

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 134/2017/CT.DVĐG-AASC.TĐG ngày 17/08/2017 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 6/10/2017 phê duyệt Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại Công ty cổ phần xây lắp & dịch vụ Bưu điện Kiên Giang và Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã có Quyết định số 284/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17/10/2017 phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán một cổ phần là 275.773 đồng/cổ phần tương ứng với giá khởi điểm một lô cổ phần là **5.515.461.539 đồng**.

**8. Phương thức thoái vốn:**

CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang là công ty cổ phần chưa niêm yết/đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. VNPT đã thực hiện bán đấu giá công khai cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang (thực hiện công bố thông tin về việc bán đấu giá trên 3 số báo liên tiếp của Báo Thời báo Kinh tế Việt Nam và Báo Kiên Giang từ ngày 08/02/2017) nhưng không thành công do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá.

Theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 38, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, “*Đối với công ty cổ phần chưa niêm yết hoặc chưa đăng ký giao dịch trên sàn Upcom thì thực hiện chuyển nhượng vốn theo phương thức sau: Đấu giá công khai, trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh thông qua hình thức đấu giá bán cổ phần theo lô*”. Trên cơ sở đó, ngày 6/10/2017 Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 3612/BTTTT-QLDN phê duyệt Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang.

**9. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**10. Thời gian thực hiện thoái vốn dự kiến:**

Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn của VNPT tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang, dự kiến trong Quý 4/2017.

**11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

**12. Đối tượng chào bán**

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài. Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài được mua cổ phần với số lượng không hạn chế. Đối với lĩnh vực, ngành nghề mà pháp luật có liên quan và điều ước quốc



tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên quy định tỷ lệ tối đa tham gia đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định đó.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các nhà đầu tư có năng lực tài chính: Nhà đầu tư tham gia phải chứng minh năng lực tài chính đủ khả năng mua toàn bộ số lượng cổ phần, trong đó:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ nguồn vốn để thực hiện mua cổ phần theo lô (theo giá khởi điểm lô cổ phần);
- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Có tư cách pháp nhân, có vốn chủ sở hữu hoặc nguồn vốn hợp pháp khác lớn hơn hoặc bằng giá trị toàn bộ cổ phần đấu giá (theo giá khởi điểm lô cổ phần) tại thời điểm trước khi Hội đồng thành viên VNPT ban hành Quyết định thông qua phương án thoái vốn.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô phải có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp; có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có; có cam kết hỗ trợ doanh nghiệp để: Mở rộng thị trường, nâng cao năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

**13. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài.**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là 20.000 cổ phần.

**14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

Không có.

**15. Các loại thuế có liên quan:**

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

**VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN**

Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ.

## **VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN**

### **1. Tổ chức kiểm toán**

#### **CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM**

Địa chỉ văn phòng chính: Tầng 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 6664 4488

Fax: 024 6664 2233

Website: <http://www.pkf.com.vn/>

### **2. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án thoái vốn:**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)**

Địa chỉ: Tầng 3, toà nhà Trung tâm Hội nghị công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3818 1888

Fax: 024. 3818 1688

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau hơn bốn năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán.



## **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp  
đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015)



### **THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG**

- Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 91/2015/NĐ-CP, Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg;
- Văn bản số 3612/BTTTT-QLDN ngày 6/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;
- Quyết định số 284/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 17/10/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc Bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

**Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang**

**Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần**

**Tổng số lượng cổ phần chào bán: 20.000 cổ phần**

**Số lô cổ phần chào bán: 01 lô cổ phần**

**Số lượng cổ phần của 01 lô: 20.000 cổ phần**

**Giá khởi điểm lô cổ phần: 5.515.461.539 đồng. Giá khởi điểm 01 cổ phần là 275.773 đồng/cổ phần**

**Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)**

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN  
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM  
K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN VĂN NHIÊN**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**VŨ ĐỨC TIỀN**